

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 147/2023/HSST

Ngày: 24/4/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Hương Thủy

2. Ông Trần Đăng Vạn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Quang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2023, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2023/HSST ngày 09 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 149/2023/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 4 năm 2023, đối với bị cáo:

Phạm Ngọc Đ; Giới tính: Nam; sinh ngày: 22/8/1977 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 463/3, S, khu phố D, phường A, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Nhà không số, hẻm S, đường D, khu phố E, phường A, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Bóc vác; Họ tên cha: Phạm Ngọc A (chết); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Xuân Đ (chết); Vợ: Phạm Thị Hoàng A (không đăng ký kết hôn); Con: Có 4 người con lớn sinh năm 2012 và nhỏ sinh năm 2020; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 24/5/2022 bị Công an phường Trường Thạnh, thành phố Thủ Đức lập hồ sơ xử lý hành chính số 0041154/BB-VPHC; Quyết định xử phạt hành chính số 0018901/QĐ-XPHC ngày 23/6/2022 về hành vi “Trộm cắp tài sản” đến ngày 22/9/2022 đóng tiền phạt 2.500.000 đồng và 102.000 đồng tiền phạt chậm nộp; Nhân thân: Ngày 16/11/2019 bị Công an phường Tăng Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, với mức phạt là 1.500.000 đồng và đã đóng phạt. Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/10/2022 đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

Ông Nguyễn Quang H, sinh năm 1980 (vắng mặt)

Địa chỉ: đường D, khu phố S, phường S, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ

Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Phạm Kim T, sinh năm 1967 (vắng mặt)

Địa chỉ: 463/15 D, khu phố D, phường S, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 17/8/2022, Phạm Ngọc Đ điều khiển xe mô tô biển số 54X1-1279 chở theo con gái tên Phạm Khánh D (05 tuổi) đi khám răng về, lúc đi ngang qua công trình xây dựng nhà ở địa chỉ không số nằm trên đường số 14, phường Tăng Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh do anh Nguyễn Quang H làm chủ, Đ không thấy người trông coi nên đã vào bên trong công trình xây dựng lấy trộm 09 (chín) tấm tôn Cosfa kích thước 1m x 0,5m; 04 (bốn) tấm tôn Cosfa kích thước 1m x 1m và 12 (mười hai) cây kích tăng bằng sắt dùng để chống đỡ tấm Cosfa đã qua sử dụng trong công trình xây dựng, Đ để 13 tấm tôn Cosfa và 12 cây kích tăng bằng sắt lên phía sau trên yên xe máy chở đi bán thì bị anh H phát hiện, tri hô và người dân bắt giữ giao Công an phường Tăng Nhơn Phú A xử lý.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Phạm Ngọc Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình.

Bản kết luận định giá tài sản số 126-KV2/KLĐG-HĐĐGTS ngày 27/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Thủ Đức kết luận 09 tấm cosfa bằng sắt, kích thước 1m x 0,5m nặng 63 kg có trị giá 567.000 đồng; 04 tấm cosfa bằng sắt, kích thước 1m x 1m nặng 56 kg có trị giá 504.000 đồng; 12 cây kích tăng để chống cosfa bằng sắt, kích thước dài 0,5 m, đường kính 3,5 cm, cân nặng 17 kg có trị giá 153.000 đồng. Tổng trị giá tài sản trộm cắp 1.224.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 09 (chín) tấm tôn cosfa bằng sắt, kích thước 1 mét x 0,5 mét, nặng 63 kg; 04 (bốn) tấm tôn cosfa bằng sắt, kích thước 1 mét x 1 mét, nặng 56 kg.

- 12 (mười hai) cây kích tăng để chống cosfa bằng sắt, kích thước dài 0,5 m, đường kính 3,5 cm, cân nặng 17 kg.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Quang H.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BS: 54X1-1279; SM: E - 6617515; SK: Y - 801590.

Quá trình điều tra xác định xe 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BS: 54X1-1279; SM: E - 6617515; SK: Y - 801590 trên là của chị Phạm Kim T, sinh năm 1967, hộ khẩu thường trú tại số 463/15, Kha Vạn Cân, khu phố 8, Phường Linh Đông, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (chị ruột của Đ) là chủ

sở hữu, chị T đã cho Đ mượn chiếc xe trên mục đích để Đức làm phương tiện đi làm không biết Đ sử dụng phạm tội. Ngày 16/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 03 ngày 16/12/2022 trả xe cho chị Phạm Kim T.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Quang H đã nhận lại đủ tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Cáo trạng số 38/CT-VKSTPTĐ ngày 06/01/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Phạm Ngọc Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Phạm Ngọc Đ từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy được hành vi của mình là sai trái, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Thủ Đức, của Kiểm sát viên và Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức trong quá trình điều tra truy tố là thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Ngọc Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác của vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 17/8/2022, Phạm Ngọc Đ đã thực hiện hành vi lén lút trộm cắp 9 (chín) tấm tôn cosfa bằng sắt kích thước 1m x 0.5m và 4 (bốn) tấm tôn cosfa bằng sắt kích thước 1m x 1m và 12 (mười hai) cây kích tăng bằng sắt dùng để chống đỡ tấm Cosfa trong công trình xây dựng nhà ở có tổng giá trị 1.224.000 đồng (Một triệu hai trăm hai mươi tư ngàn đồng) của anh Nguyễn Quang H tại công trình xây dựng nhà ở không số nằm trên đường số 14, phường Tăng Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Tuy giá trị tài sản trộm cắp dưới 2.000.000 đồng nhưng Phạm Ngọc Đ đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản theo Quyết định xử phạt hành chính số 0018901/QĐ-XPHC ngày 23/6/2022 của Công an thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh nay còn vi phạm. Là đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Ngọc Đ đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173, Bộ

luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức truy tố bị cáo Phạm Ngọc Đ về tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo Phạm Ngọc Đ có nhân thân xấu từng bị Công an phường Trường Thạnh và Công an phường Tăng Nhơn Phú A, thành phố Thủ Đức xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, do đó bị cáo biết rõ việc chiếm đoạt tài sản của người khác là sai trái vi phạm pháp luật nhưng do tham lam, muốn có tiền để tiêu xài nên bị cáo đã bắt chắp. Hành vi trộm cắp tài sản do bị cáo Phạm Ngọc Đ thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Tuy nhiên, cũng xét, bị cáo Phạm Ngọc Đ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, khi quyết định hình phạt, căn cứ Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định khung hình phạt phải áp dụng; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo thì mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tại phiên tòa xử phạt bị cáo Phạm Ngọc Đ từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo là chưa tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo nên Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận một phần.

[4] Xử lý vật chứng: 09 (chín) tấm tôn cosfa bằng sắt, kích thước 1 mét x 0,5 mét; 04 (bốn) tấm tôn cosfa bằng sắt, kích thước 1 mét x 1 mét; 12 (mười hai) cây kích tăng để chống cosfa bằng sắt, kích thước dài 0,5 m, đường kính 3,5 cm; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BS: 54X1-1279; SM: E - 6617515; SK: Y - 801590. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp với quy định pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Quang H, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Phạm Kim T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

2. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc Đ 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

3. Căn cứ vào Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Phạm Ngọc Đ phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án NDTP.HCM;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Công an TP. Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hiền